TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 147/2020/DS-ST
Ngày: 18-9-2020
V/v "Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng giao khoán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Quốc Sử

2/ Bà Trần Thị Kim Thanh

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 40/2020/TLST- DS ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc "*Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng giao khoán*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-DS ngày 31/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2020/QĐST-DS ngày 19/8/2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Hồ Văn T, sinh năm 1984; trú tại: Tổ 8, thôn An M, xã Bình A, huyện Thăng B, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

- *Bị đơn*: Công ty TNHH MTV Xây dựng MH; địa chỉ: Lô ND2-4, KDC An H-Quảng P, phường An P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị Mỹ N- Giám đốc Công ty; trú tại: Lô ND2-4, KDC An H-Quảng P, phường An P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Hồ Văn T trình bày:

Vào năm 2018 ông có ký hợp đồng giao khoán với Công ty TNHH MTV MH (gọi tắt Công ty MH) để xây dựng trường mầm non, tiểu học huyện Phước S, theo đó Công ty ông xây dựng hạng mục; cụ thể: Công trình I là kiên cố hóa trường lớp học,

tổng giá trị công trình là 815.000.000 đồng Công ty MH tạm ứng 525.000.000 đồng, còn nợ lại 290.000.000 đồng. Ngoài ra ông còn xây dựng Công trình II là cải tạo tường rào và sửa chữa phòng làm việc UBND huyện Phước S, giá trị công trình là 100.000.000 đồng, Công ty đã tạm ứng 95.000.000 đồng, còn nợ lại 5.000.000 đồng. Nay ông khởi kiện yêu cầu Công ty MH thanh toán tiền nợ còn lại là 295.000.000 đồng.

-Bị đơn Công ty TNHH MTV Xây dựng MH do bà Đinh Thị Mỹ N là đại diện theo pháp luật:

Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như tống đạt thông báo về việc thu thập được tài liệu chứng cứ và các văn bản tố tụng của Tòa án đến bị đơn, nhưng Công ty TNHH MTV Xây dựng MH không có văn bản trình bày ý kiến cũng như không đến Tòa án để làm việc; do đó, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Từ thời điểm Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng; việc chấp hành pháp luật của các bên nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay Công ty MH vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xét xử vắng mặt theo luật định; Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1/ Về tố tụng: Ông Hồ Văn T khởi kiện Công ty TNHH MTV Xây dựng MH, có địa chỉ tại phường An P, thành phố T, Quảng Nam, yêu cầu thanh toán số tiền nợ 295.000.000 đồng, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và khoản 1 Điều 39 BLTTDS vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Quá trình tố tụng, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án đến bị đơn Công ty MH, tuy nhiên Đại diện theo pháp luật của Công ty bà Đinh Thị Mỹ N đều vắng mặt cũng như không có ý kiến bằng văn bản gởi đến Tòa án để trình bày rõ quan điểm của Công ty về yêu cầu khởi kiện của ông T. Tại phiên tòa sơ thẩm Công ty MH tiếp tục vắng mặt, căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt theo luật định.

2/ Về nội dung: Vào ngày 22/5/2018 giữa Công ty TNHH MTV Xây dựng MH (Bên A) và ông Hồ Văn T (Bên B) ký hợp đồng giao khoán, theo đó ông Hồ Văn T nhận thi công hạng mục Phần móng, phần thân, phần hoàn thiện- công trình kiên cố hóa trường mầm non, tiểu học huyện Phước S. Ngoài ra ông Hồ Văn T còn nhận thi công cải tạo tường rào và sữa chữa phòng làm việc UBND huyện Phước S từ ngày 25/5/2018-30/6/2018; đây là hợp đồng dân sự, thể hiện ý chí đôi bên nên được pháp

luật thừa nhận và bảo vệ. Theo thỏa thuận bên B đã tiến hành thi công các hạng mục như thỏa thuận tại hợp đồng và tiến hành nghiệm thu khối lượng hoàn thành. Tại biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành ngày 24/6/2019 giữa hai bên xác định giá trị thi công công trình trường tiểu học mầm non là 815.112.000 đồng, Công ty MH đã trả 525.000.000 đồng còn nợ lại 290.112.000 đồng; và tại biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành ngày 03/7/2018 xác định khối lượng hoàn thành thi công hạng mục cải tạo tường rào và sữa chữa phòng làm việc UBND huyện Phước S với tổng giá trị thực tế thi công là 100.000.000 đồng, Công ty đã trả 95.000.000 đồng và còn nợ 5.000.000 đồng. Như vậy tổng số tiền Công ty TNHH MTV Xây dựng MH còn nợ ông Hồ Văn T là 295.112.000 đồng, do đó việc ông T khởi kiện yêu cầu Công ty MH phải thanh toán khoản nợ trên là có căn cứ pháp luật, ông T chỉ yêu cầu thanh toán 295.000.000 đồng là hợp lý nên cần chấp nhận.

Về lãi suất: Ông Hồ Văn T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình tố tụng, xác minh thu thập được biết, đại diện theo pháp luật của Công ty MH bà Đinh Thị Mỹ N và bà N cũng không có ý kiến văn bản gởi cho Tòa án. Tại thời điểm giao kết hợp đồng ông Huỳnh Tấn L, giám đốc Công ty là đại diện hợp pháp của Công ty MH; thực hiện giao kết hợp đồng cũng như xác nhận khối lượng, công nợ đôi bên nên việc xác lập giao dịch giữa ông Hồ Văn T với Công ty TNHH MTV Xây dựng MH là hoàn toàn hợp pháp. Do đó để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn T và buộc Công ty TNHH MTV Xây dựng MH phải trả số tiền thi công công trình còn nợ là 295.000.000đồng, là đúng theo quy định tại các Điều 280 và 401 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Công ty TNHH MTV Xây dựng MH phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 227, Điều 228 và Điều 235 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 73 Luật doanh nghiệp năm 2014; các Điều 275, 280, 401 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn T về việc "*yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng giao khoán*".

Buộc ông Công ty TNHH MTV Xây dựng MH có nghĩa vụ thanh toán cho ông Hồ Văn T tổng số tiền còn nợ là 295.000.000 đồng (hai trăm chín mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Hồ Văn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH MTV Xây dựng MH không thanh toán số tiền còn nợ

trên thì Công ty còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2/ Án phí:

- Hoàn lại cho ông Hồ Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.375.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000507 ngày 09/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Công ty TNHH MTV Xây dựng MH phải chịu là 14.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18-9-2020), bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tam Kỳ;
- Tòa án tỉnh, VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS Tam Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt